

Số: 122 /2024/QĐST-HNGĐ

S, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – TP. ĐÀ NẴNG**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- Ông **Hoàng Nguyễn Khánh T** – sinh ngày: 04/04/1990; Địa chỉ: 64 đường N, tổ 97 phường N, quận S, Đà Nẵng.

- Bà **Trần Thị D** – sinh ngày: 20/7/1993; Địa chỉ: Phòng 999 tầng 4 chung cư nhà số 99 đường L, tổ 24, phường N, quận S, TP Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T kết hôn năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận số 124 ngày 13/9/2026. Hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại phiên hòa giải, Bà Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T xác định: Sau khi kết hôn hai bên do hoàn cảnh công việc, vợ chồng không sống chung với nhau cho đến hiện tại, cả hai đều có cuộc sống riêng, không có sự chia sẻ với nhau trong cuộc sống, không còn tiếng nói chung, không còn tình cảm để duy trì hôn nhân. Nay ông bà xác định không còn yêu thương nhau nên đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho ông, bà.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của Bà Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, tôn trọng, chung thủy quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng bà D, ông T lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông bà đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà D, ông T là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Bà D và ông T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: bà D, ông T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Các vấn đề khác: bà D, ông T xác định không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng Bà Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T mỗi người chịu 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002560 ngày 17/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T (*Giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 13/9/2016 do UBND phường N, quận S, Đà Nẵng cấp không còn giá trị pháp lý*).

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Các vấn đề khác: Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T xác định không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

**2. Về Lệ phí Tòa án:** Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng Bà Trần Thị D và ông Hoàng Nguyễn Khánh T mỗi người chịu 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002560 ngày 17/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận S, ĐN;
- Chi cục THADS quận S, ĐN;
- UBND phường N, quận S, Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hạnh**